TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HSST
Ngày: 10 - 03 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH THANH HOÁ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Quân
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hà
2. Ông Đinh Văn Tân

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thắm - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Ông Vũ Mh Tuệ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2022/HSST ngày 11 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn M; Tên gọi khác: Không ; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 22/8/1994, tại xã TT, huyện T, Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã TT, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Có bố: Bùi M S; Có mẹ: Bùi Thị V (đã chết); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị can bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 01/12/2021 cho đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

****Những người tham gia tố tụng:***

- *Người bị hại* : Anh Bùi Văn D - sinh năm 1999, trú tại Thôn Đ, xã TT, huyện T, Thanh Hóa.(có mặt)

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Bùi Thị H – sinh năm 1964(Có mặt); Địa chỉ: Thôn Đ, xã TT, huyện T, Thanh Hóa.

2. Anh Nguyễn Văn N – sinh năm 1999(vắng mặt); Địa chỉ: Khu PC, Thị trấn VD, huyện T, Thanh Hóa.

- Người làm chứng: Anh Bùi Văn H1 – sinh năm 1990(Có mặt); Địa chỉ: Thôn Đ, xã TT, huyện T, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 28/11/2021, anh Bùi Văn D sinh năm 1999, trú tại Thôn Đ, xã TT, huyện T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ, đen, bạc biển số 36E1- 255.42(xe anh D mượn của bà Bùi Thị H sinh năm 1964, trú cùng thôn là, là bác ruột) đi đến nhà anh Bùi Văn H1 sinh năm 1990, trú cùng thôn để chơi. Lúc này, Bùi Văn M sinh năm 1994, trú tại Thôn Đ, xã TT và anh H1 đang ngồi uống bia, rượu và hát Karaoke tại sân. Thấy anh D vào anh H1 bảo D vào ngồi cùng, thì anh D dựng xe mô tô ở sân rồi ngồi xuống để chìa khóa xe mô tô dưới chiếu uống bia, rượu và hát cùng. Khi thấy anh D đi xe mô tô đến, Bùi Văn M đã nảy sinh ý định lừa mượn chiếc xe mô tô của anh D để đi cầm cố nên khoảng 15 phút sau Bùi Văn M có hỏi mượn xe của anh D để đi việc nhưng anh D không cho mượn. Cả ba người tiếp tục hát và uống bia, rượu được một lúc thì loa hát bị hỏng, anh D và anh H1 lại sửa loa, lúc này Bùi Văn M lợi dụng sơ hở lấy chìa khóa xe mô tô anh D để dưới chiều rồi lén lút tiến lại chiếc xe mô tô của anh D nổ máy và điều khiển xe đi đến quán cầm đồ N Apple ở khu phố PC, thị trấn VD, huyện T cầm cố chiếc xe mô tô trên cho anh Nguyễn Văn N (sinh năm 1999, trú tại khu phố PC, thị trấn VD là chủ quán) nhưng do xe không chính chủ, không đủ điều kiện nên anh N không đồng ý cho M cầm cố chiếc xe trên. Do đang cần tiền giải quyết công việc cá nhân nên M đã hỏi vay của anh N 10.000.000 đồng, vì là người quen biết trước đó nên anh N đồng ý cho M vay số tiền trên, Bùi Văn M đã tự nguyện để lại chiếc xe máy trên cho anh N để làm tin. Số tiền vay được M đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Đến ngày 01/12/2021 biết hành vi vi phạm của mình không thể trốn tránh nên Bùi Văn M đã đến Cơ quan điều tra Công an huyện T đầu thú về hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐĐGTS ngày 09/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ, đen, bạc biển số 36E1- 255.42 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 11.667.000 đồng.

Đối với anh Nguyễn Văn N, quá trình điều tra xác định khi cho Bùi Văn M vay tiền, sau đó M để lại xe để làm tin, anh N không biết là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh N về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là phù hợp.

Xác minh về nhân thân, tài sản, thu nhập của bị can xác định Bùi Văn M là đối tượng nghiện ma túy, không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định. Bùi Văn M hiện nay sống chung với bố M không có tài sản chung và tài sản riêng gì có giá trị.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận được tài sản.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSTT, ngày 09/02/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Bùi Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s,b,i khoản 1,2 Điều 51 BLHS để xử phạt Bùi Văn M mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 01/12/2021).

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận được tài sản không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét. Anh N đã được M tác động cho bố là ông Bùi Minh S bồi thường thiệt hại đầy đủ cho anh N nên anh không có ý kiến gì khác nên không xem xét.

Tại phiên tòa người bị hại, người liên quan và người làm chứng thống nhất với lời khai của bị cáo. Phần dân sự người bị hại và người liên quan không có yêu cầu gì. Về phần hình phạt người bị hại đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phần tranh luận tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người liên quan không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ chứng minh: Vào khoảng 16 giờ ngày 28/11/2021, lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản là anh Bùi Văn D sinh năm 1999, trú tại Thôn Đ, xã TT, huyện T, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy HONDA Wave màu đỏ, đen, bạc biển số 36E1- 255.42, qua định giá cho giá trị là 11.667.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luật hành vi của bị cáo Bùi Văn M đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội: Đây là vụ án trộm cắp tài sản có tính chất ít nghiêm trọng do bị cáo thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an, xã hội trên địa bàn nên cần xử nghiêm để đảm bảo tính răn đe và giáo dục đối với bị cáo. Vì vậy, để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi

đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "bồi thường thiệt hai" và đầu thú gia đình là người có công với nhà nước quy định tại các điểm i, s,b khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Anh N đã được M tác động cho bố là ông Bùi Minh Sơn bồi thường thiệt hại đầy đủ cho anh N, anh N không có ý kiến gì khác nên không xem xét.

[6] Về hình phạt tiền bổ sung: Qua xác M bị cáo không có tài sản, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn M phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b,s,i khoản 1,2 Điều 51 BLHS

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn M 06(sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 01/12/2021).

Áp dụng: Điều 106 BLTTHS; Điều 136 của BLTTHS năm 2015; khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Về dân sự: Công nhận phần dân sự đã giải quyết xong.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại, người liên quan. Bị cáo, người bị hại có mặt và người liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh N có quyền kháng cáo phần liên quan đến anh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- CQĐT CA huyện T;
- CQTHAHS CA huyện T;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Văn Quân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN		THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Thị Hà	**Đinh Văn Tân**	**Lê Văn Quân**

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- CQĐT CA huyện T;
- CQTHAHS CA huyện T;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Văn Quân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà **Đinh Văn Tân** **Lê Văn Quân**